CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

Ngày 17-04-2024

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

1. Thời gian: Từ 8h00 ngày 17 tháng 4 năm 2024 (Thứ tư)

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cp thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.

(49 Phố Đức Giang - Long Biên - Hà Nội).

II. Nội dung Đại hội

- Khai mạc: Chào cờ. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội.
- Giới thiệu Ban chủ tọa Đại hội;
- Đề cử ban Thư ký.
- Đề cử ban Ban thẩm tra tư cách cổ đông.
- Báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông dự đại hội.
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Báo cáo Kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2023.
- Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Báo cáo Tài chính hợp nhất của Công ty năm 2023 đã được kiểm toán.
- Tờ trình mức chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2023. Tờ trình Phương án trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2024.
- Phần thảo luận.
- Giải đáp các ý kiến.
- Phát biểu của Đại biểu mời.
- Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận.
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua Biên bản Đại hội.
- Bế mạc Đại hội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐHĐCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Kính thưa: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023

I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều sóng gió và khó khăn của kinh tế thế giới khi phải đối mặt với một loạt thách thức. Dư âm COVID-19 vẫn còn nặng nề, lạm phát cao, nhiều nền kinh tế lớn đua nhau siết chặt dòng tiền tạo thêm lực cản và làm chậm tiến trình phục hồi kinh tế. Xung đột Nga-Ukraine leo thang, sự gián đoạn của thị trường năng lượng do chiến sự gây ra và mới đây nhất là cuộc khủng hoảng liên quan tới xung đột tại Trung đông góp phần làm cho các điều kiện kinh tế toàn cầu trong năm 2023 luôn ở tình trạng mong manh, dễ bị tổn thương trước những rủi ro kinh tế hay địa chính trị. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022. Tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 vẫn đang đối mặt với rất nhiều thách thức từ tình hình khó khăn của kinh tế thế giới.

Đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: trên thế giới, việc giá năng lượng cao và nguồn cung giảm ảnh hưởng lớn đến thị trường cung ứng xăng dầu Tại Việt Nam. Trong năm 2023, sự cạnh tranh trên thị trường kinh doanh xăng dầu ngày càng quyết liệt, đặc biệt là kênh bán hàng qua trung gian; Tình trạng vi phạm thương hiệu, hàng không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng cơ bản đã được kiểm soát.

1. Thuận lợi:

- Công ty tiếp tục được Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex thực hiện cơ chế giao nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc ổn định thị phần, sản lượng vận tải trên địa bàn truyền thống là cơ sở để Công ty tiếp tục chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng sản lượng vận chuyển cũng như nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ.
- Năm 2023, các cơ quan chức năng tăng cường thực hiện kiểm tra và xử phạt nghiêm các đơn vị vi phạm quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu giúp giữ môi trường kinh doanh lành mạnh, đảm bảo cạnh tranh công bằng giữa các đơn vị trên thị trường. Bên cạnh đó, nguồn hàng của các đầu mối kinh doanh xăng dầu ngoài Petrolimex không ổn định, khách hàng mua xăng dầu có xu hướng dồn về Petrolimex làm tăng sản lượng xuất bán xăng dầu tại các hệ thống bán lẻ thuộc Petrolimex, trong đó có hệ thống của hàng xăng dầu của Công ty trong hầu hết thời gian trong năm 2023 tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty tăng sản lượng vận tải và sản lượng xuất bán xăng dầu
- Mặc dù hơn 4 tháng đầu năm, lãi gộp Tập đoàn giao thấp hơn lãi gộp định hướng, thậm chí thấp hơn chi phí kinh doanh xăng dầu, tuy nhiên, từ thời điểm giữa tháng 5 đến tháng 12/2023 lãi gộp Tập đoàn giao tương đối ổn định. Lãi gộp bình quân các mặt hàng toàn công ty Tập đoàn giao năm 2023 khoảng 800đ/l, tương đương mức lãi gộp định hướng kế hoạch của Tập đoàn (bình quân 808đ/l) tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty nâng cao hiệu quả kinh doanh xăng dầu.
- Công tác đầu tư phương tiện và nâng cấp về cơ sở hạ tầng, phần mềm quản trị các cửa hàng xăng dầu, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho người lao động trong nhiều năm qua góp phần nâng cao công tác quản trị, hạ giá thành trong kinh doanh vận tải, kinh doanh xăng dầu;

2. Khó khăn:

- Chi phí đầu vào kinh doanh vận tải phát sinh tăng do Nhà nước tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực liên quan đến vận tải, đặc biệt trong lĩnh vực đăng kiểm và giảm năng suất lao động cũng như năng suất khai thác phương tiện.

- Từ 01/04/2023 Tập đoàn chỉ đạo thực hiện phân loại đường theo QĐ 5787/TCĐB cùng với việc Tập đoàn, Tổng công ty chỉ đạo Công ty tiết giảm chi phí biến đổi, giảm doanh thu cước vận tải bộ khoảng 14 tỷ năm 2023 trong điều kiện hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tập đoàn gặp nhiều khó khăn đã làm giảm mạnh doanh thu vận tải của toàn Công ty trong Quý 2, quý 3 năm 2023, đồng thời phát sinh nhiều công việc phải xử lý, đàm phán với các CTXD.

- Thị trường vận tải nội địa tiếp tục chịu cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư nhân, đặc biệt vận tải cho khách hàng đại lý, khách hàng công trình của các đối tác truyền thống. Từ tháng 7 năm 2023 thị phần Hà Bắc, Lạng Sơn phải chia sẻ một phần sản lượng theo chỉ đạo của Tổng công ty làm giảm doanh thu vận tải Công ty.

- Năm 2023 với một số quy định mới ban hành như Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/11/2023 sửa đổi bổ sung về kinh doanh xăng dầu; văn bản 5080/TCT-DNL ngày 13/11/2023 của Tổng cục thuế yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện xuất hóa đơn theo từng lần bán hàng, công ty phải tăng chi phí để đầu tư phần mềm, cơ sở vật chất, nhằm đáp ứng kịp thời, người lao động tại các CHXD phải tiếp cận và thích nghi nhanh để đảm bảo đúng quy định khi bán hàng.

- Công tác đầu tư phát triển cửa hàng bán lẻ xăng dầu gặp không ít khó khăn, phức tạp về thủ tục giấy tờ, qui hoạch, đền bù giải phóng mặt bằng; Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh xăng; cơ chế chính sách nhà nước thay đổi và còn nhiều bất cập.

Nhận thức được những khó khăn nêu trên, tận dụng được những thuận lợi, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã đưa ra các định hướng và nhiều giải pháp đúng trong lĩnh vực tổ chức sản xuất, đầu tư, quản trị chi phí và quản trị rủi ro. Năm 2023, Công ty đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện		Tỷ lệ (%) TH 2023 so với	
				2022	2023	TH 2022	Kế hoạch
I	**S.lượng chủ yếu**						
1	Vận tải	Triệu M^3	2,289	2,593	2,769	107	121
		Triệu M^3km	180,302	213,881	220,802	103	122
2	Xăng dầu	M^3,Tấn	40.450	37.003	43.355	117	107
a	Bán buôn	M^3,Tấn	450	436	287	66	64
b	Bán lẻ	M^3,Tấn	36.200	32.717	38.911	119	107
c	Nội dụng	M^3,Tấn	3.800	3.850	4.157	108	109
II	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**1.137,301**	**1.198,288**	**1.212,305**	**101**	**107**
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.137,001	1.197,197	1.201,255	100	106
2	DT hđ. tài chính	Tỷ đồng		0,794	2,265	285	
3	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,3	0,297	8,785	2.948	2.928
III	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**1.112,301**	**1.167,011**	**1.172,493**	**100**	**105**
IV	**LN trước thuế**	**Tỷ đồng**	**25,000**	**31,277**	**39,812**	**127**	**159**
1	LN KD vận tải	Tỷ đồng	17,577	30,296	21,338	70	121
2	LN KD xăng dầu	Tỷ đồng	6,023	0,435	6,969	1.602	116
3	LN KD khác	Tỷ đồng	1,100	0,852	2,721	319	247

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện		Tỷ lệ (%) TH 2023 so với	
				2022	2023	TH 2022	Kế hoạch
4	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0.300	-0.306	8.784	-1.491	2.928
V	**LN sau thuế**	**Tỷ đồng**	**20,480**	**24,795**	**31,730**	**128**	**155**
VI	**Tỷ suất LN/Vốn ĐL**	**%**	**28**	**34**	**43**	**127**	**155**
VII	**Tỷ suất LN/Vốn CSH**	**%**	**15**	**18**	**21,8**	**121**	**145**
VIII	**Tỷ lệ trả cổ tức**	**%**	**15**	**15**	**30**	**200**	**200**
IX	**Tổng PS phải nộp NS**	**Tỷ đồng**	**27**	**27**	**36**	**133**	**133**
X	**Tổng quỹ lương**	**Tỷ đồng**	**113,130**	**118,234**	**138,618**	**117**	**123**
XI	**Lao động cuối kỳ**	**Người**	**519**	**503**	**505**	**100**	**97**
XII	**Thu nhập BQ**	**Tr.đ/ng/th**	**18,413**	**18,966**	**22,800**	**120**	**124**
XIII	**Vốn điều lệ**	**Tỷ đồng**	**73,269**	**73,269**	**73,269**	**100**	**100**
XIV	**Giá trị đầu tư**	**Tỷ đồng**	**136,155**	**2,520**	**29,365**	**851**	**22**
1	Vốn tự có	Tỷ đồng	136.155	2.520	29.365	851	22
2	Vốn vay	Tỷ đồng					

Khái quát tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty trên các lĩnh vực cụ thể:

1.1. Trong lĩnh vực vận tải :

a. Về sản lượng:

- Tổng khối lượng xăng dầu vận chuyển: đạt 121% so với kế hoạch và tăng 7% so với so với năm 2022.

- Tổng khối lượng luân chuyển : đạt 122% kế hoạch năm 2023 và tăng 103% so với cùng kỳ năm 2022.

Sản lượng vận chuyển xăng dầu tăng chủ yếu do sản lượng xuất bán xăng dầu của các Công ty trong hệ thống Petrolimex tăng và do một số Công ty xăng dầu thay đổi kho nhận hàng, đường vận động hàng hóa có cự ly xa hơn (Tăng M3Km). Nhưng quan trọng nhất là Công ty đã tổ chức tốt công tác đảm bảo năng lực vận tải, điều hành vận tải hợp lý, hiệu quả suất phương tiện tăng đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển của khách hàng.

b). Doanh thu vận tải: đạt 113% so với kế hoạch và bằng 98% so với cùng kỳ năm 2022. Đơn giá cước bình quân: 1.965 đồng/M3Km bằng 92.5% đơn giá bình quân kế hoạch năm và bằng 95% so với cùng kỳ năm 2022.

Mặc dù sản lượng vận tải tăng 3% là tiền đề để doanh thu vận tải tăng. Tuy nhiên đơn giá cước vận tải giảm mạnh so với kế hoạch năm và so với năm 2022 làm doanh thu vận tải giảm mạnh so với năm 2022. Ngoài các nguyên nhân cơ bản đơn giá cước điều chỉnh giảm theo giá nhiên liệu trong năm 2023 và đơn giá cước một số tuyến vận chuyển cho các khách hàng giảm do điều chỉnh lại tuyến đường vận chuyển (Có phân loại đường thấp) thì nguyên nhân chủ yếu là từ 01/4/2023, Tập đoàn chỉ đạo thực hiện áp dụng phân loại đường theo QĐ 5787/TCĐB và Tổng công ty chỉ đạo Công ty tiết giảm chi phí biến đổi, giảm doanh thu cước vận tải bộ khoảng 14 tỷ năm 2023 từ 01/04/2023 đã làm giảm mạnh đơn giá cước vận tải của toàn Công ty trong năm 2023.

c. Tổng chi phí vận tải: bằng 99,6% tương ứng với số tuyệt đối là 1,3 tỷ đồng, giá thành vận tải 1868 đ/m3km giảm 4% so với 2022.

So với cùng kỳ năm 2022, nhiều chi phí giảm mạnh do yếu tố khách quan và tác động chủ quan của cơ chế quản lý, định hướng của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty. Cụ thể :

- Chi phí khấu hao (giảm 5,1 tỷ đồng, tương ứng giảm 14%) do năm 2023, nhiều phương tiện vận tải của Công ty hết khấu hao.

- Mặc dù sản lượng vận tải tăng nhưng chi phí nhiên liệu giảm 7% tương đương 9.8 tỷ so với năm 2022. Nguyên nhân cơ bản do tác động của giá nhiên liệu giảm 3.003 đồng/lít so với năm 2022 và do Công ty điều chỉnh định mức nhiên liệu và hợp lý hóa trong điều độ vận tải.

- Chi phí lãi vay giảm 40% do Công ty tận dụng được nguồn vốn tự có do chưa đầu tư phương tiện.

Bên cạnh các yếu tố làm giảm giá thành vận tải thì có chi phí thuế, phí, thuê đất tăng gần 2 tỷ do cách tính đơn giá đất thuê mới của thuế là yếu tố làm tăng giá thành vận tải Công ty.

d. Lợi nhuận vận tải : đạt **21.338 triệu đồng** (Đã bao gồm hoạt động chi phí tài chính), bằng 121% so với KH và bằng 70% so với cùng kỳ 2022.

So với năm 2022, mặc dù đơn giá cước giảm mạnh do chính sách của Tập đoàn, nhưng với nhiều giải pháp quản trị về điều hành, về chi phí, về năng suất phương tiện, năng suất lao động, chi phí vận tải tăng giảm hợp lý và tích cực. Đây là nguyên nhân cơ bản tạo lợi nhuận vận tải năm 2023 tăng mạnh so với với kế hoạch.

1.2. Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

a. Sản lượng xuất bán xăng dầu:

Sản lượng xăng dầu thực hiện năm 2023:

- Bán buôn: đạt 64% kế hoạch năm và bằng 66% cùng kỳ.
- Bán lẻ: đạt 107% kế hoạch năm, tăng 19% sơ với cùng kỳ.
- Cấp nội bộ : đạt 109% kế hoạch năm và bằng 108% cùng kỳ.

Mặc dù tác động của sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn (CH174 Bắc Ninh của KV1, CH86 XNBL) ảnh hưởng lớn đến việc giữ và phát triển khách hàng, nhất là khách hàng dịch vụ, khách hàng bán lẻ trực tiếp. Cùng với nhiều thời điểm, nguồn hàng khan hiếm (Quý 2 năm 2023, thời điểm tháng 6) gây khó khăn cho công tác điều phối nguồn hàng bán tại các CHXD. Nhưng, về cơ bản, sản lượng toàn công ty tăng so cùng kỳ, đặc biệt là sản lượng bản lẻ xăng dầu. Nguyên nhân do: nhu cầu chung của xã hội tăng, chủ yếu vào 6 tháng cuối năm. Mặt khác, do Công ty đã có các cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, có ưu đãi cho nhóm khách hàng ổn định, nhu cầu tiêu thụ cao và sự cố gắng của các CHXD tăng cường nâng cao công tác chăm sóc, tiếp thị khách hàng nâng cao uy tín để gia tăng sản lượng. Tuy nhiênsản lượng xăng dầu bán buôn chỉ đạt 64% so với kế hoạch năm và chỉ bằng 66% so với cùng kỳ. Nguyên nhân : Năm 2023, Công ty không chủ trương phát triển hình thức kinh doanh này do hiệu quả không cao, bị chiếm dụng vốn lớn và nguy cơ mất an toàn tài chính cao trong điều kiện cạnh tranh gay gắt với các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn. Hiện tại Công ty chỉ duy trì các khách hàng bán buôn là các khách hàng truyền thống, chủ động dừng bán cho một số khách vi phạm điều khoản thanh toán

b. Doanh thu, lãi gộp, chi phí và lợi nhuận.

Kết quả kinh doanh xăng dầu đạt lợi nhuận là 6.970 trđ, bằng 116% kế hoạc năm và tăng trưởng cao so với cùng kỳ là do các nguyên nhân

* Các yếu tố tác động giảm :

- Các yếu tố tác động làm tăng, giảm sản lượng xuất bán xăng dầu trong năm 2023 cũng là các yếu tố tác động làm giảm doanh thu, lãi gộp và tác động tiêu cực đến chi phí cũng như lợi nhuận trong kinh doanh xăng dầu của Công ty.

- Chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2023 toàn Công ty về số tuyệt đối là 29,7 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch và bằng 113 % so với cùng kỳ; đánh giá theo tiêu chí Đ/L năm 2023 là 685 Đ/L đạt 105 % kế hoạch và bằng 96% so với cùng kỳ; tăng 32 đ/lít so với kế hoạch và giảm 25 đ/lít so với cùng kỳ. Trong đó, chi phí bán lẻ là 688 Đ/L giảm 29 đồng/lít so với cùng kỳ do một số chi phí khấu hao, chi phí sửa chữa, chi phí khác giảm.

* Các yếu tố tác động tăng :

- So với cùng kỳ, sản lương xăng dầu xuất bán năm 2023 tăng 17% và giá bán bình quân tăng là nguyên nhân cơ bản làm tăng doanh thu cũng như giá vốn trong kinh doanh xăng dầu;

- Lãi gộp Tập đoàn giao từ thời điểm giữa tháng 5 đến tháng 12/2023 tương đối ổn định. Lãi gộp bình quân các mặt hàng toàn công ty Tập đoàn giao năm 2023 khoảng 800đ/l, tương

đương mức lãi gộp định hướng kế hoạch của Tập đoàn (bình quân 808đ/l. Năm 2023 có 38 kỳ thay đổi giá (tăng giá 18 lần, giảm giá 20 lần), giá trị chênh lệch hàng hóa tồn kho tăng giảm giá là 3,1 tỷ.

1.3. Kinh doanh hàng hóa khác:

Về cơ bản, sản lượng, doanh số của các sản phẩm ngoài xăng dầu (trừ kinh doanh bảo hiểm) không đạt kế hoạch năm 2023 và giảm so với cùng kỳ. Nguyên nhân do công ty không có nhiều lợi thế về giá bán khi kinh doanh các sản phẩm này vì vậy rất khó gia tăng sản lượng.

Lợi nhuận kinh doanh hàng hóa khác năm 2023 đạt 62 trđ bằng 73% so với kế hoạch và 164% so với cùng kỳ.

1.4 Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác: Trong năm 2023 do công ty sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có dẫn đến tăng một khoản doanh thu tài chính là 2.265 tỷ đồng.

Tổng số lợi nhuận Công ty thì trong đó 8,5 tỷ đồng thu nhập khác do hạch toán chi phí săm lốp theo kiến nghị của kiểm toán Nhà Nước.

Cùng với sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo Công ty, việc triển khai nhiều cơ chế linh hoạt với mục tiêu nâng cao sản lượng/doanh số các mặt hàng ngoài xăng dầu, chú trọng vào việc khuyến khích cán bộ, người lao động trong Công ty, đặc biệt là khối xăng dầu góp phần thúc đẩy tăng mạnh sản lượng/doanh số xuất bán các sản phẩm kinh doanh ngoài xăng dầu của Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD chung toàn Công ty. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu các loại hình kinh doanh hàng hóa ngoài xăng dầu vẫn chưa đạt như kỳ vọng

2. Các chỉ số tài chính hợp nhất

2.1. Tình hình tài sản

Giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2023 là 231.732 triệu đồng, bằng 101% so với đầu năm 2023, gồm:

Trong đó:

- Tài sản bằng tiền : 68.059 trđ
- Đầu tư ngắn hạn : 10.036 Trđ
- Hàng tồn kho : 7.729 Trđ
- Giá trị còn lại TSCĐ và XDCB : 82.970 Trđ
- Đầu tư tài chính dài hạn : 1.234 Trđ (đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn là : 565 Trđ)
- Các khoản công nợ phải thu : 41.394 Trđ
- TS ngắn hạn và khoản khác : 3.250 Trđ
- Tài sản dài hạn khác : 17.060 Trđ

2.2. Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023 : 231.732 triệu đồng. Gồm:

- Vốn điều lệ : 73.269 Trđ
- Vốn khác của chủ sở hữu : 7.113 Trđ
- Quỹ đầu tư phát triển : : 40.516 Trđ
- Lợi nhuận chưa phân phối : 31.730 Trđ
- Phải trả dài hạn CBCVNV : 14.606 Trđ
- Công nợ phải trả, phải nộp : 64.498 Trđ

2.3. Phân tích các chỉ tiêu :

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	TH năm trước	TH năm báo cáo
Hệ số nợ/tổng tài sản	0.39	0.34
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0.65	0.52
Hệ số nợ ngân hàng/vốn chủ sở hữu	-	-

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	Thực hiện năm báo cáo (%)

- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2	2,6
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sỡ hữu (ROE)	18	21,8
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	11	13,8

Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, cơ cấu tài sản và nguồn vốn phù hợp, thuận lợi cho việc huy động vốn và thanh toán nợ. Tổng tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023 là 231.732 triệu đồng. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn là 130.468 triệu đồng, chiếm 56% tổng tài sản;
- Tài sản dài hạn là 101.264 triệu đồng chiếm 44% tổng tài sản;
- Nợ phải trả 79.105 triệu đồng chiếm 34% tổng nguồn vốn. Trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn 64.498 triệu đồng chiếm 82%; Nợ dài hạn (Phải trả CBCNV) là 14.606 triệu đồng, chiếm 18%.
- Vốn chủ sở hữu là 152.627 triệu đồng chiếm 66% tổng nguồn vốn.

2.2.Tình hình bảo toàn vốn:

- Vốn điều lệ Của Công ty là 73.269 triệu đồng,
- Thặng dư và các quỹ là 47.627 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này là 31.730 triệu đồng.

2.3. Tình hình quản lý công nợ:

Công nợ khách hàng thời điểm 31/12/2023 là 39.016 triệu đồng giảm 4.844 triệu đồng so với cùng kỳ. Trong đó công nợ vận tải là 36.724 triệu đồng, hầu hết là công nợ nội bộ Tập đoàn; Công nợ xăng dầu và hàng hóa khác là 2.292 triệu đồng giảm 1.363 triệu đồng so với cùng kỳ.

Trong năm 2023, Công ty không phát sinh thêm công nợ phải thu khó đòi.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Tổng giá trị đầu tư năm 2023: 29.365 triệu đồng, bao gồm:

+ Đầu tư 10 ô tô sitec và 1 đầu kéo romooc: 29.365 triệu đồng

- Toàn bộ công tác đầu tư đều được thực hiện thông qua đấu thầu, đúng quy trình và đảm bảo hiệu quả khi khai thác sử dụng.
- Kết quả kinh doanh tại Công ty P-Auto năm 2023 lãi 305 triệu đồng.
- Trong năm 20223 một số dự án theo kế hoạch Công ty đã không triển khai bao gồm : Đầu tư 20 xe xi téc (Do quá trình thẩm định phương án đầu tư chậm và vướng mắc trong tổ chức đấu thầu); Đầu tư xây dựng CHXD Đại Áng – Thanh Trì (Do còn có những vướng mắc về các quy định, quy trình mới của TP Hà Nội và do tác động của dịch bệnh Covid). Thiết kế, dự toán cải tạo nhà viết phiếu CHXD số 18 – Chi Nhánh Bắc Ninh (Do vướng mắc về hồ sơ, thủ tục về PCCC);

4. Tình hình và kết quả thực hiện công tác quản trị.

- Năm 2023, Công ty tập trung vào công tác quản trị Công ty trên cơ sở đánh giá thực hiện các quy chế, quy định, cơ chế hiện hành của Công ty, xác định nguyên nhân thực hiện tốt/chưa tốt để có giải pháp quản lý, quản trị có hiệu quả.
- Điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung sửa đổi một số phương án, cơ chế, hệ thống các văn bản quản lý nhằm tăng cường công tác quản trị, đặc biệt là quản trị chất lượng vận tải, phân tích các chỉ tiêu sản lượng, doanh số, lãi gộp, đặc biệt là các chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh, chú trọng phân tích, đánh giá các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống các định mức kinh tế kỹ thuật, trên cơ sở đó có phương án điều chỉnh một số định mức, định ngạch sử dụng vật tư, phụ tùng, săm lốp, nhiên liệu phù hợp làm giảm giá thành, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty, đồng thời làm cơ sở đồng bộ hóa hệ thông định mức trong toàn Tông công ty từ 01/4/2024;
- Sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy chế quản lý, mô hình tổ chức sản xuất của Công ty phù hợp với điều kiện của Công ty; điều chỉnh cơ chế tổ chức kinh doanh xăng dầu, các sản phẩm ngoài xăng dầu, điều hành hàng hóa tồn kho; cân đối, sắp xếp lại lực lượng vận tải giữa các khu vực, đơn vị....).
- Năm 2023, Công ty đã điều chỉnh chế kinh doanh linh hoạt, có cơ chế ưu đãi với các nhóm khách hàng nhằm khuyến khích CHXD giữ vững và tăng trưởng sản lượng. Bên cạnh đó công ty

cũng thực hiện tốt chế quản lý công nợ nhằm quản trị tốt công nợ của khách hàng, giảm chiếm dụng vốn và đảm bảo an toàn tài chính.

- Triển khai xây dựng và hoàn thiện phần mềm hệ thống quản trị ERP với Piacom đã ký hợp đồng đầu tư thay thế hệ thống phần mềm cũ đã lạc hậu đã áp dụng cơ bản trong năm 2023; Tăng cường ứng dụng các hệ thông phần mềm trong quản trị tại Công ty như: Ứng dụng hệ thống Giám sát hành trình tăng cường quản lý chất lượng dịch vụ vận tải; Triển khai viết hóa đơn theo LOC bán hàng tại các CHXD, Tiếp dục đánh giá ứng dụng thử nghiệm hệ thông đo bể tự động tại CHXD số 38 – Lào Cai ….

- Rà soát tổng hợp báo cáo đề xuất điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026. Xây dựng định biên lao động năm 2023, rà soát và kiện toàn các chức danh cán bộ để nâng cao hiệu quả quản lý, hiệu quả kinh doanh; Đã bổ nhiệm lại các chức danh cán bộ quản lý và điều hành hết nhiệm kỳ, Bổ nhiệm 02 Đội phó đội xe và sắp xếp lại một sô vị trí cán bộ đội xe.

- Thực hiện tốt công tác quản lý lao động, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác an toàn giao thông và an toàn PCCC, số vụ việc tai nạn giao thông giảm, các thiệt hại về hàng hóa và phương tiện được bảo hiểm chi trả.

- Tăng cường quản lý phương tiện và lái xe trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH NĂM 2024 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

- Bước sang năm 2024, các yếu tố về chính trị ảnh hưởng mạnh nhất tới xu hướng giá xăng dầu bao gồm: rủi ro địa chính trị, xung đột khu vực, tác động của OPEC+ và bài toán tăng trưởng nhu cầu. Nghị định 80/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung NĐ 95 và NĐ 83 về kinh doanh xăng dầu theo hướng thị trường xăng dầu trong nước tiếp tục vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước với mục tiêu để điều hành giá bán lẻ xăng dầu trong nước phù hợp với diễn biến giá xăng dầu thế giới. Mức độ cạnh tranh trên thị trường sẽ ngày càng khốc liệt với sự tham gia của ngày càng nhiều các thành phần kinh tế và các cơ quan quản lý nhà nước tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu…

- Sự cạnh tranh về thị phần vận tải xăng dầu trên địa bàn hoạt động của Công ty sẽ rất khắc nghiệt đặc biệt phải cạnh tranh với đơn vị trong ngành là PTS Hà Tây để vận chuyển phần sản sượng tăng thêm khi thực hiện chương trình D.O.C của Tập Đoàn, trước mắt tại các CAC Công ty xăng dầu Hà Bắc, Bắc Ninh, Bắc Thái, Cao Bằng, khu vực 3 và Vĩnh Phúc.

- Việc mở rộng và khai thác thị trường vận tải xăng dầu ngoài nguồn Tập đoàn vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhu cầu vận tải không ổn định do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị vận tải ngoài ngành. Đặc biệt nhu cầu vận chuyển nhiên liệu bay có xu hướng giảm so với năm 2023.

- Công ty phải tiếp tục đối mặt với những khó khăn rất lớn khi triển khai thuê, mua, xây mới cửa hàng xăng dầu sẽ gây nhiều khó khăn về tăng trưởng sản lượng và hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu trong năm 2023.

- Kinh doanh các sản phẩm hàng hóa khác không có nhiều lợi thế về chất lượng, giá cả, không cạnh tranh cao nên rất khó khăn trong việc tăng trưởng sản lượng.

Năm 2024 được đánh giá là năm có nhiều khó khăn, thuận lợi đan xen trong đó khó khăn nhiều hơn thuận lợi. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2023 và dự báo tình hình năm 2024, Công ty đề ra những định hướng, chỉ tiêu kế hoạch cơ bản và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho năm 2024 như sau:

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠN BẢN:

1. Định hướng và nhiệm vụ năm 2024

(1) Thực hiện tốt các chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng công ty về công tác đảm bảo năng lực, chất lượng dịch vụ vận tải đáp ứng tốt cho công tác tạo nguồn, bán hàng của Tập đoàn. Bám sát

diễn biến thị trường, định hướng D.O.C để đảm bảo cung ứng kịp thời nhu cầu vận tải xăng dầu của các Công ty xăng dầu và khách hàng.

(2) Tiếp tục tăng sản lượng xuất bán xăng dầu trên cơ cở gia tăng sản lượng tại các CHXD hiện có cùng với phát triển mạng lưới CHXD theo hướng xin đất đầu tư xây dựng hoặc thuê mua CHXD.

(3) Bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình SXKD là mục tiêu hàng đầu bao gồm an toàn : tài chính, pháp lý, phòng chống cháy nổ, giao thông, bảo vệ môi trường, tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng dịch vụ, an ninh, an toàn trong quá trình vận chuyển, tại các CHXD và tại các cơ sở trong toàn Công ty.

(4) Bám sát triển khai các chương trình hành động sau 02 Hội nghị đổi mới sáng tạo công nghệ Petrolimex và Hội nghị Kinh doanh – Tài chính – Quản trị rủi ro năm 2023 đã được Hội đồng quản trị Tập đoàn thông qua. Các nhóm giải pháp sẽ tập trung xoay quanh các trụ cột chính bao gồm: nâng cao hiệu quả công tác quản trị dịch vụ vận tải, hàng hoá và quản trị doanh nghiệp trên nền tảng triển khai đầu tư, ứng dụng công nghệ, tin học và chuyển đổi số.

(5) Giữ vững, củng cố thị trường vận tải xăng dầu và kinh doanh xăng dầu, hiện đại hoá, tiên tiến hoá những lợi thế kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu truyền thống, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật kho, bể, CHXD, phương tiện vận tải… thích ứng với xu hướng D.O.C trong vận tải và xu hướng kinh doanh các sản phẩm nhiên liệu, năng lượng xanh, sạch, bảo vệ môi trường của Tập đoàn.

(6) Đối với các lĩnh vực kinh doanh khác, tiếp tục phát huy và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, nguồn nhân lực hiện có để gia tăng sản lượng xuất bán các sản phẩm kinh doanh ngoài xăng dầu bao gồm : Dầu mỡ nhờn, Bảo hiểm …;

2. Chỉ tiêu kế hoạch tài chính tổng hợp cơ bản năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	SS KH 2024 với TH 2023 (%)
1	**Sản lượng kinh doanh chính**			
1.1	Sản lượng vận tải bộ			
a.	Khối lượng vận chuyển	M^3	2.755.178	99
b.	Sản lượng vận chuyển	M^3km	221.778.153	100
1.2	Sản lượng bán xăng dầu	M^3	43.500	100
a	Bán lẻ + Nội dụng	M^3	43.300	101
b	Bán buôn	M^3	200	70
2	**Doanh thu**	**Tỷ đồng**	**1.286,014**	**106**
a	DT hoạt động vận tải	"	437,157	101
b	DT hoạt động KD XD	"	838,756	111
c	DT hoạt động KD hàng hóa khác	"	6,800	102
d	Doanh thu hoạt động KD khác	"	2,100	94
3	**Chi phí**	**Tỷ đồng**	**1.257,944**	**107**
4	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	**28,070**	**71**
a	Lợi nhuận hoạt động KD vận tải	"	20,761	95
b	Lợi nhuận hoạt động KD XD	"	6,509	93
c	LN KD hàng hóa khác	"	0.2	244
d	Lợi nhuận hoạt động KD khác	Tỷ đồng	0.4	107

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	SS KH 2024 với TH 2023 (%)
5	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	**22,456**	**71**
6	**Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ**	**%**	**31**	**71**
7	**Tỷ suất LNST/VCSH**	**%**	**15**	**69**
8	**Tổng giá trị đầu tư trong kỳ**	**Tỷ đồng**	**88 030**	**300**
9	**Nộp ngân sách**	**Tỷ đồng**	**29,216**	**81**
10	**Tỷ lệ chia cổ tức**	**%**	**15**	**50**
11	**Số lượng lao động**	**Người**	**517**	**102**
12	**Năng suất lao động**			
12.1	Vận tải xăng dầu	M^3km/người/tháng	42 342	102
12.2	Bán lẻ xăng dầu	M^3/người/tháng	42,5	92
13	**Thu nhập BQ theo nguồn lương**	**triệu đồng/tháng**	**23,505**	**103**
14	**Tổng nguồn lương**	**Tỷ đồng**	**145,829**	**105**

III. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:

1. Công tác thị trường, kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh

- Cân đối bố trí phương tiện vận tải, cơ chế điều hành vận tải tại Công ty và các khu vực đảm bảo năng lực vận tải đáp ứng tốt nhất nhu cầu vận tải xăng dầu cho các khách hàng, tập trung đáp ứng tối đa nhu cầu vận tải cho các đơn vị trực thuộc Petrolimex theo định hướng D.O.C của Tập đoàn. Giám sát chặt chẽ thị phần vận tải theo chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng công ty, gia tăng thị phần tại các thị trường hiện có. Đầu tư bổ sung năng lực vận tải và đầu tư thay thế các phương tiện vận tải cũ, công nghệ lạc hậu, năng suất thấp, hiệu quả thấp.
- Có giải pháp để đảm bảo thị phần vận chuyển cho PA khi phát sinh nhu cầu và xúc tiến tham gia vận chuyển nhiên liệu bay cho đối tác ngoài Tập đoàn khi phát sinh.
- Tăng cường các cơ chế, giải pháp đặc biệt là các giải pháp về quản trị để nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, tăng năng suất phương tiện, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả trong kinh doanh vận tải;
- Xây dựng mới hoặc bổ sung, sửa đổi các cơ chế trong kinh doanh xăng dầu để mở rộng thị trường bán lẻ xăng dầu, tập trung khai thác và tăng sản lượng xuất bán tại các cửa hàng xăng dầu hiện có, chú trọng khai thác thị trường cấp dịch vụ tại cửa hàng. Coi việc đầu tư, cải tạo, sửa chữa cửa hàng là một giải pháp kinh doanh được ưu tiên hàng đầu trong đó cải tạo, sửa chữa, nâng cấp chiều sâu đối với các CHXD có tiềm năng, dư địa gia tăng sản lượng theo hướng tiên tiến, hiện đại, tự động hoá cao kết hợp với chuyển dịch xanh, sạch, bảo vệ môi trường.
- Tiếp tục xúc tiến và đầu tư phát triển hệ thông cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo định hướng xin đất xây dựng CHXD hoặc thuê mua các CHXD trên cơ sở đảm bảo hiệu quả. Tập trung nguồn lực để hoàn thiện các thủ tục cần thiết để xây dựng CHXD tại Đại Áng – Thanh trì trong Quý II/2024;
- Tăng cường các cơ chế, giải pháp nhằm nâng cao sản lượng, doanh số trên cơ sở đảm bảo hiệu quả các sản phẩm ngoài xăng dầu, chú trọng tăng sản lượng xuất bán các sản phẩm dầu mỡ nhờn, bảo hiểm, chất tẩy rửa tại các kenh bán hàng, đặc biệt là tại các CHXD.
- Xây dựng phương án thí điểm khai thác địa điểm cho thuê quảng cáo và các dịch vụ bổ trợ cho hoạt động KDXD tại các vị trí đủ điều kiện nhằm gia tăng các khoản thu, khai thác và phát huy lợi thế từ các khoảng trống không gian tại CHXD.

2. Đầu tư cơ cở vật chất kỹ thuật

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư năm 2023 chưa đầu tư và kế hoạch đầu tư năm 2024, gồm các hạng mục đầu tư:

STT	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	DIỄN GIẢI		
		Khối lượng/ số lượng	Giá trị đầu tư (trđ)	*Nguồn vốn*
I	**NĂM TRƯỚC CHUYỂN QUA**		**38 680**	
1	Phương tiện vận tải	3	16 400	Vốn vay và vốn tự có
2	Đầu tư trang thiết bị cột bơm	4	730	
3	Đầu tư xây dựng CHXD Đại áng	1	15 000	
4	Đầu tư cải tạo văn phòng, bãi đỗ xe	2	2 500	
5	Đầu tư cải tạo nhà xưởng, nhà kho	1	2 800	Vốn vay và vốn tự có
6	Đầu tư trang thiết bị PCCC	1	400	Vốn vay và vốn tự có
7	Đầu tư hệ thống phần mềm	1	850	Vốn vay và vốn tự có
II	**ĐẦU TƯ MỚI NĂM KẾ HOẠCH**		**49 350**	
1	Phương tiện xe ô tô xitec 20m3	10	29 000	Vốn vay và vốn tự có
2	Phương tiện xe ô tô con	1	5 000	Vốn vay và vốn tự có
3	Đầu tư xây lại CHXD số 1	1	7 200	Vốn vay và vốn tự có
	Trong đó:			
	- Đền bù đất và GPMB			
	- Xây dựng cơ bản	1	7 200	
4	Cột bơm xăng dầu Tatsuno	6	1 100	Vốn vay và vốn tự có
5	Đầu tư thiết bị đo bể tự động (CHXD)	10	2 200	Vốn vay và vốn tự có
6	Cải tạo khu dịch vụ	1	4 100	Vốn vay và vốn tự có
7	Đầu tư sửa chữa CHXD số 18,38	2	750	Vốn vay và vốn tự có
	TỔNG CỘNG		**88 030**	

- Tiếp tục thanh lý các phương tiện cũ kém hiệu quả xe dung tích nhỏ vận chuyển đường ngắn, đầu tư thay thế bằng các phương tiện dung tích lớn, chi phí khai thác thấp để giảm giá thành nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục triển khai thuê, mua, xây dựng CHXD.

- Cho thuê, hợp tác kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất hiện có của Công ty.

3. Công tác quản lý tài chính

- Xây dựng phương án cân đối vốn tổng thể hàng năm toàn Công ty để đảm bảo vốn kinh doanh, đảm bảo vốn cho hoạt động đầu tư phát triển trên nguyên tắc an toàn và hiệu quả;

- Nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền tại Công ty, các đơn vị thông qua việc thúc đẩy triển khai mạnh mẽ các chương trình Thanh toán không dùng tiền mặt, kiểm soát chặt chẽ công nợ đúng hợp đồng, thời hạn thanh toán, thống nhất chính sách kiểm soát công nợ trên ERP để gia tăng an toàn tài chính, bảo toàn vốn tại Công ty, các Chi nhánh và CHXD.

- Theo dõi, tổng hợp, phân tích các định ngạch, chi phí khoán để điều chỉnh cho hợp lý, tiếp tục rà soát, tiết giảm các định mức chi phí, nhất là hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải nhằm giảm giá thành vận tải, tăng khả năng cạnh tranh trong và ngoài ngành.

- Tiếp tục kiến nghị với Tổng công ty và Tập đoàn để sớm ban hành bộ cước vận tải trong năm 2024 đảm bảo hiệu quả trong kinh doanh vận tải.

- Nghiên cứu phát triển các Module mới trên phần mềm để thống nhất quản lý, theo dõi tập trung, đồng bộ các giải pháp quản lý hợp đồng, quản lý tài sản/cơ sở vật chất, các dự án đầu tư.

- Tiếp tục xúc tiến các giải pháp chỉnh sửa, hoàn thiện phần mềm quản trị phù hợp với yêu cầu quản lý, quản trị của Công ty.

- Tiếp tục kiến nghị với Tổng công ty và Tập đoàn để tăng giá cước vận tải và cơ chế giá giao trong kinh doanh xăng dầu.

- Quản trị tốt công nợ, đảm bảo an toàn tài chính và tiếp tục điều hành hiệu quả hàng tồn kho.

4. Công tác quản lý, quản trị

- Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống các quy chế, quy trình quản lý tài chính đồng bộ với cơ chế kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn và đồng bộ với các quy định mới về kinh doanh của Công ty, Tập đoàn, Nhà nước.

- Tập trung quản trị tốt các chi phí và giá thành trong hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở quản lý, phân tích, đánh giá các khoản mục chi phí để có giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD năm 2024 và định hướng các năm sau.

- Hoàn thiện sửa đổi phương án khoán sửa chữa theo nguyên tắc chuyển hình thức quản nguồn sáng khoán định ngạch có thưởng, tăng quyền quản lý, giám sát của Công ty trong quá trình BDSC phương tiện. Hoàn thiện, xây dựng ban hành sửa đổi bộ đơn giá vật tư khoán.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vật tư, phụ tùng, săm lốp, nhiên liệu ..làm cơ sở điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật khai thác phương tiện trên cơ sở ứng dụng công nghệ quản lý mới và sử dụng vật tư, nguyên vật liệu phù hợp với từng chủng loại phương tiện.

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh các cơ chế khoán trong kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm ngoài xăng dầu phù hợp với cơ chế kinh doanh của Tập đoàn và thích ứng với thị trường;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ và tin học vào công tác quản lý, quản trị đáp ứng yêu cầu quản lý và hòa nhập với xu thế chuyển đổi số của xã hội của Tập đoàn, Tcty. Tập trung nguồn lực để phối hợp cùng Piacom hoàn thiện, đưa vào khai thác có hiệu quả phần mềm quả trị Công ty đã ký hợp đồng với Piacom.

- Phối hợp cùng Tcty triển khai nhất thể hóa hệ thống đinh mức KTKTh trong toàn Tcty.

- Thường xuyên cập nhật, đánh giá tác động của các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu, đầu tư, đấu thầu, mua sắm...nhằm giảm thiểu rủi ro trong quá trình tổ chức quản lý hàng hoá, kinh doanh, bán hàng, đầu tư.

- Nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro tại hệ thống các CHXD, trong quá trình vận tải thông qua các giải pháp tăng cường nhận thức về quản trị rủi ro, xây dựng môi trường và văn hoá kiểm soát nội bộ có hiệu quả; Giám sát rủi ro bằng quy trình số, công nghệ số như đo mức tự động, giao ca, giao nhận tự động, giám sát CHXD, phương tiện vận tải qua camera, thiết bị GSHT …

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát định kỳ, bất thường, từ xa; Nâng cao năng lực, trách nhiệm, tính chủ động, tính phối hợp với các đơn vị và các bộ phận nhằm ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc trục lợi, gian lận trong các khâu quản lý hàng hoá, vận tải, đo lường, kiểm soát chất lượng xăng dầu tại phương tiện vận tải và cửa hàng xăng dầu.

5. Công tác lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách và thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, quy hoạch và tổ chức sắp sếp cán bộ.

- Điều chỉnh hợp lý mô hình tổ chức của Công ty, nhất là mô hình tổ chức các phòng, ban nghiệp vụ và đội xe khi triển khai D.O.C của Tập đoàn.

- Tiết kiệm chi phí tiền lương trên cơ sở tăng năng suất lao động, giao chỉ tiêu năng suất lao động cho các khối.

- Tăng cường các biện pháp quản trị nội bộ, tổ chức các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ cửa hàng trưởng và văn minh thương mại cho khối công nhân bán lẻ xăng dầu.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong Công ty, cùng với đẩy mạnh đánh giá và khen thưởng kịp thời cho cán bộ, người lao động có thành tích hoặc đóng góp cho Công ty.

- Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt theo đúng quy định của Nhà nước; Cải thiện điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động thông qua đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật, sửa chữa và cải tạo các CHXD đảm bảo nơi làm việc được khang trang, đồng bộ.

6. Chuyển đổi số

- Tiếp tục hoàn hiện và triển khai quyết liệt, triệt để các giải pháp Thanh toán không dùng tiền mặt, thử nghiệm thanh toán tự động công nghệ RFID và camera thông minh nhận diện biển số xe, hóa đơn điện tử ngay sau từng lần bán hàng... với mục tiêu phát triển các tính năng, tiện ích thông minh đáp ứng các nhu cầu của khách hàng khi mua hàng tại hệ thống CHXD của Công ty phù hợp với định hướng của Tập đoàn.
- Ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến để phục vụ công tác quản lý, quản trị, giám sát quá trình vận tải, công tác bán hàng tại các CHXD.
- Triển khai ứng dụng Văn phòng số (Petrolimex DOffice) trên toàn Công ty đặc biệt là tới Người lao động trực tiếp, tăng cường truyền thông nội bộ, văn hoá số, văn hoá doanh nghiệp, đào tạo số... trên Doffice theo chủ trương của Tập đoàn

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Thay mặt Ban Giám đốc điều hành Công ty, xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo và giúp đỡ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của các đơn vị và đối tác trong ngoài ngành.

Trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, sự phối hợp của Ban kiểm soát công ty. Xin được ghi nhận, biểu dương và cảm ơn những người lao động trong ty.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị đại biểu và quý vị Cổ đông.

Trân trọng cảm ơn !

GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Hùng

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo những nét cơ bản về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2023 và một số định hướng trong năm 2024 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Đánh giá chung và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023

Trong năm 2023 tiếp tục chịu ảnh hưởng dư âm của dịch covid và ảnh hưởng của chiến sự Nga – Ukraina đã làm lạm phát và giá cả tăng cao, thị trường xăng dầu thế giới biến động hết sức phức tạp, giá xăng dầu có xu hướng tăng giảm liên tục với biên độ lớn, nguồn cung xăng dầu trên thị trường những tháng đầu năm rất khó khăn và diễn biến khó lường đã tác động rất lớn để tình hình kinh doanh của Công ty, có những điểm tác động đảo ngược so với những năm trước đó.

- Trong kinh doanh vận tải: Áp dụng thực hiện phân loại đường theo QĐ 5787/TCĐB của Tổng cục Đường bộ, cùng với việc Tập đoàn, Tổng công ty chỉ đạo Công ty tiết giảm chi phí biến đổi, giảm doanh thu cước vận tải khoảng 14 tỷ, việc thay đổi đường vận động hàng hóa của Tập đoàn, việc nguồn hàng có lúc khan hiếm làm nhu cầu vận tải tăng đột biến cao, trong khi việc đầu tư phương tiện vận tải theo kế hoạch 2023 bị chậm do thủ tục đầu tư đã làm cho mất cân đối, gây áp lực rất lớn cho việc điều hành, công tác đảm bảo an toàn giao thông và sức khỏe của người lao động. Nhưng đây là yếu tố cơ bản để khai thác tối đa năng suất vận tải và đã làm cho lợi nhuận vận tải năm 2023 tăng đột biến.

- Trong kinh doanh xăng dầu: một số quy định mới ban hành như Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/11/2023 sửa đổi bổ sung về kinh doanh xăng dầu; văn bản 5080/TCT-DNL ngày 13/11/2023 của Tổng cục thuế yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện xuất hóa đơn theo từng lần bán hàng, công ty phải tăng chi phí để đầu tư phần mềm, cơ sở vật chất, nhằm đáp ứng kịp thời, người lao động tại các CHXD phải tiếp cận và thích nghi nhanh để đảm bảo đúng quy định khi bán hàng.

- Trong công tác đầu tư phát triển thì khó triển khai hoặc triển khai chậm vì các thủ tục và nguồn cung phương tiện vận tải không có sẵn.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng do Công ty tiếp tục được Tập Đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex định hướng, chỉ đạo sát sao, đồng thời do Công ty đã có nguồn lực từ nhiều năm và đã tận dụng tốt các cơ hội, khắc phục những khó khăn, kiên trì triển khai các chủ trương mà HĐQT đã đề ra và có những giải pháp đúng, trúng trong điều hành. Do vậy về cơ bản Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết nghị, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2023	So với Thực hiện năm 2022 (%)	So với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023 (%)
1	Kinh doanh vận tải	Triệu m^3km	220.802	103	122
2	Kinh doanh xăng dầu	M^3,Tấn	43.355	117	107
3	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	1.201,255	100	106
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	39,812	127	159
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	31,730	128	155
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30	200	200
7	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	29,365	851	22

Để có được thành tích này, Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, sự phối hợp và tạo điều kiện của các đơn vị trong Tập đoàn, cảm ơn sự phối hợp kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát Công ty, ghi nhận và cảm ơn sự cố gắng của Ban điều hành và người lao động trong Công ty. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2023. Ghi nhận và biểu dương thành tích của các cá nhân và tập thể người lao động trong năm 2023.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2023.

Năm 2023 là năm thứ 3 của nhiệm kỳ 2021-2025, HĐQT có 5 thành viên trong đó có 02 thành viên hoạt động tại Công ty, 03 thành viên kiêm nhiệm từ các đơn vị khác (01 thành viên ở Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, 01 thành viên Công ty xăng dầu khu vực I và là thành viên HĐQT độc lập), có 03 người là đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty.

Trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của người đại diện vốn, Quy chế hoạt động của HĐQT, phân cấp trong chỉ đạo, quản lý điều hành giữa HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Giám đốc công ty, HĐQT đã phân công nhiệm vụ và giao trách nhiệm các thành viên HĐQT để thực hiện chức năng của HĐQT theo điều lệ Công ty. Đặc biệt, thông qua các cuộc họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để nắm bắt thông tin, chỉ đạo thông qua nghị quyết của HĐQT.

- HĐQT thường xuyên đánh giá việc thực hiện nghị quyết và theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh qua các hệ thống báo cáo hàng tháng, quý, năm và thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát. Từ kết quả theo dõi giám sát, HĐQT đã có nghị quyết chỉ đạo kịp thời khắc phục những bất cập, những nguy cơ gây mất an toàn trong SXKD tại Công ty.

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 9 Nghị quyết của HĐQT (4 cuộc họp định kỳ và 5 lần biểu quyết thông qua văn bản xin ý kiến của Chủ tịch HĐQT) nhằm quyết định những vấn đề của HĐQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra trên cơ sở đó đã xây dựng các mục tiêu dài hạn, ngắn hạn phù hợp với từng thời kỳ, từng giai đoạn cụ thể. Ngoài ra HĐQT còn thường xuyên tìm hiểu nắm bắt tình hình Công ty qua nhiều kênh thông tin, kết hợp tổ chức cuộc họp chuyên đề, họp giao ban với bộ máy lãnh đạo, quản lý điều hành Công ty. Với cách tiếp cận đa chiều giúp HĐQT nắm bắt kịp thời về tình hình hoạt động SXKD về công tác quản lý điều hành về hiệu quả các cơ chế chính sách của Công ty trong các lĩnh vực, trên cơ sở đó đề ra các chủ trương, giải pháp quản lý Công ty hiệu quả sát thực hơn.

- Chủ tịch HĐQT là người 1 trong 2 người đại diện theo pháp luật của Công ty, hoạt động chuyên trách đã thực hiện chức năng quản lý Công ty và chỉ đạo, giám sát hoạt động SXKD của Công ty theo đúng luật doanh nghiệp, điều lệ hoạt động Công ty và phân cấp của

HĐQT của Công ty. Ngoài việc chủ trì các cuộc họp HĐQT, ký các nghị quyết, quyết định, phê duyệt các tờ trình của Giám đốc công ty thì còn trực tiếp triệu tập một số cuộc họp để bàn về những vấn đề quan trọng như công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo phân cấp quản lý, công tác quản lý, giám sát phương tiện vận tải, ứng dụng phần mềm tin học mới, công tác định mức kinh tế kỹ thuật, các giải pháp tăng năng lực vận tải,.... Chủ tịch HĐQT cũng phối hợp và yêu cầu BKS Công ty triển khai các công việc kiểm tra các đơn vị.

- Các thành viên HĐQT trên cơ sở nhiệm vụ được phân công đã chủ động, trách nhiệm tham gia, đề xuất các giải pháp cụ thể trong quản lý điều hành.

3. Một số chỉ đạo cụ thể của Hội đồng quản trị

3.1- Chỉ đạo hoàn thiện công tác tổ chức, quản trị Công ty

- Chỉ đạo hoàn thiện quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026-2031, rà soát kiện toàn bổ nhiệm cán bộ diện HĐQT quản lý.

- Đã chỉ đạo xây dựng, sửa đổi và phê duyệt các Định mức kinh tế kỹ thuật; công tác giám sát phương tiện vận tải, Quy định quản lý cửa hàng xăng dầu, Quy chế lương người quản lý;...

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty tập trung giữ vững và phát triển thị phần vận tải trên cơ sở các giải pháp bền vững là nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm giá thành và đảm bảo an toàn trong quá trình vận tải. Trong năm 2023 Tập đoàn triển khai thí điểm thay đổi một số kho cấp hàng, tuyến vận tải thường xuyên thay đổi các kho xuất hàng, HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã chỉ đạo sát sao cùng Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ vận tải xăng dầu cho khách hàng, các cửa hàng xăng dầu; chỉ đạo tập trung phân tích để có đánh giá, giải pháp cụ thể nâng cao các chỉ tiêu hiệu quả khai thác phương tiện theo nhóm, loại phương tiện, trên từng luồng tuyến hoạt động để làm cơ sở cho công tác đầu tư phương tiện vận tải cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tập trung nâng cao chất lượng quản trị của Ban điều hành theo hướng phân công cụ thể nhiệm vụ và gắn trách nhiệm của từng người trong Ban giám đốc, Giám đốc các chi nhánh. Chỉ đạo nâng cao vai trò kiểm soát và tham mưu của các phòng ban và các đội xe.

- Thường xuyên chỉ đạo tăng cường kiểm soát công tác sửa chữa phương tiện vận tải, chỉ đạo hoàn thiện quy trình sửa chữa, đánh giá và điều chỉnh định ngạch khoán vật tư, nhiên liệu, xăm lốp. Đẩy mạnh hoàn thiện và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phương án khoán chi phí sửa chữa phương tiện vận tải và cơ chế khoán đối với các cửa hàng xăng dầu để đảm bảo sử dụng hiệu quả lao động.

- Thành lập Tổ giám sát phương tiện vận tải và chỉ đạo tăng cường các giải pháp quản lý phương tiện vận tải thông qua thiết bị GPS và quản lý văn minh thương mại trong vận tải.

- Quan tâm chỉ đạo đến công tác điều hành hàng hóa tồn kho hợp lý trong kinh doanh xăng dầu và tập trung phân tích đánh giá hiệu quả từng phương thức tổ chức kinh doanh xăng dầu để làm cơ sở cho chiến lược và đầu tư nguồn lực của Công ty và nâng cao hiệu quả trong kinh doanh xăng dầu.

- Chỉ đạo hoàn thiện xây dựng phần mềm tin học mới phù hợp xu hướng chung, phục vụ tốt yêu cầu quản trị và khai thác dữ liệu.

- Chỉ đạo Ban điều hành có giải pháp để giảm lao động, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập.

- Phê duyệt định biên lao động năm 2023 do Giám đốc công ty trình; Chỉ đạo triển khai công tác bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ Công ty theo quy định.

3.2.- Chỉ đạo sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tích cực chỉ đạo công tác xây dựng, quản lý định mức kinh tế kỹ thuật trong vận tải nhằm tiết kiệm chi phí và hạ giá thành vận tải: Chỉ đạo việc xây dựng, điều chỉnh và phê duyệt các định mức kinh tế kỹ thuật, trực tiếp giám sát triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo việc đầu tư phương tiện, xây dựng cơ bản và mua sắm thiết bị vật tư thông qua đấu thầu và chào giá cạnh tranh.

- Chỉ đạo lập kế hoạch tài chính, cân đối vốn tại từng thời điểm, tận dụng các nguồn vốn phải thu và phải trả, phê duyệt các phương án vay vốn theo thời điểm để giảm lãi suất và thời gian vay.

- Quan tâm và thường xuyên có biện pháp tăng cường quản lý luồng tiền trong kinh doanh xăng dầu để đảm bảo hiệu quả và an toàn tài chính. Tích cực chỉ đạo giải quyết và thu hồi công nợ quá hạn.

3.3.- Chỉ đạo về công tác đầu tư

HĐQT nhất quán mục tiêu giành nguồn lực để tập trung đầu tư vào 02 lĩnh vực chính là phương tiện vận tải và cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Trên cơ sở các tiềm năng, lợi thế từng bước mở rộng có chọn lọc để đầu tư sang các lĩnh vực khác. Chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư đảm bảo đúng nguyên tắc, kịp thời và hiệu quả:

- Trong năm 2023, tình trạng bất thường của nguồn cung xăng dầu và việc thí điểm DOC của Tập đoàn dẫn đến thay đổi liên tục các kho xuất hàng. Trong bối cảnh khó khăn chung, nhất là trong công tác đầu tư phương tiện vận tải, HĐQT đã chỉ đạo tăng cường quản lý chất lượng phương tiện hiện có, tạm dừng thanh lý phương tiện cũ (ngoài những xe hết hạn sử dụng hoặc chất lượng quá thấp), nâng cao chất lượng, năng suất đoàn phương tiện, hạ giá thành vận tải.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, cải tạo nhằm nâng cao sản lượng và hiệu quả kinh doanh đối với các cửa hàng xăng dầu hiện có. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu tại xã Đại Áng huyện Thanh Trì thành phố Hà Nội (chuyển đổi mục đích sử dụng với các hộ dân và triển khai các thủ tục tiếp theo), phấn đấu trong năm 2024 đưa cửa hàng vào hoạt động. Hoàn thiện thủ tục nâng cấp xây dựng lại CHXD số 01 (khi Nhà nước giải tỏa mở rộng đường Đức Giang).

- Chú trọng thực hiện phương án hợp tác kinh doanh các dịch vụ khác tại khu văn phòng Công ty và tại các CHXD như Đăng kiểm xe ô tô; trạm dịch vụ xăm lốp,... để gia tăng giá trị sử dụng đất đai và tài sản.

- Chỉ đạo nâng cấp, sửa chữa văn phòng, nhà kho, xưởng cũ khu vực văn phòng Công ty để có kế hoạch sử dụng phù hợp.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra kiểm soát Công ty CP dịch vụ sửa chữa ô tô (P.auto, đơn vị Công ty đầu tư 40% vốn điều lệ, tương đương 1,8 tỷ đồng) thông qua chỉ đạo Người đại diện vốn của Công ty tại P.auto: Xây dựng các phương án kinh doanh, Phối hợp với Ban kiểm soát để kiểm tra công tác quản lý..., đã mang lại hiệu quả: năm 2022 lỗ 31 triệu đồng; năm 2023 lãi 305 triệu đồng. Tuy nhiên năm 2024 là năm cuối của thời hạn thuê đất.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác

HĐQT thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty thông qua các hệ thống báo cáo tài chính, thống kê, các báo cáo khác hàng tháng, quý, năm, đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT, các quy chế, quy định của Tập đoàn, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, HĐQT còn thực hiện giám sát trực tiếp thông qua các đợt kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát; kết quả kiểm toán của Cơ quan kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex.

- Năm 2023, qua kết quả theo dõi giám sát của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác của Công ty đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy định phân cấp quản lý điều hành giữa HĐQT và Giám đốc công ty cũng như các quy chế, quy định hiện hành khác của Công ty, của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex và pháp luật Nhà Nước. Ban Giám đốc

công ty thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và các Nghị quyết của HĐQT. Chủ động triển khai và chỉ đạo điều hành hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản, chủ yếu của KHSXKD năm 2023; thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động, của doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách; bảo toàn phát triển vốn.

- HĐQT chưa phát hiện các thành viên Ban giám đốc vi phạm pháp luật.

- Giám đốc công ty đã tổ chức quản lý và điều hành công ty theo đúng các quy chế, quy định về phân công và phân cấp.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHỮNG NĂM TỚI

I. Những nhân tố ảnh hưởng

- Năm 2024, tiếp tục bị ảnh hưởng về nguồn cung xăng dầu và đặc biệt là việc thay đổi đường vận động hàng hóa của Tập đoàn sẽ khó khăn trong việc tổ chức SXKD vận tải của Công ty.

- Ảnh hưởng của Thế giới và những chính sách vĩ mô tác động đến đường vận động của hàng hoá vận tải xăng dầu yêu cầu Công ty cần chủ động hơn nữa về nhân lực phương tiện vận tải xăng dầu. Giá xăng dầu thế giới tăng giảm thất thường có ảnh hưởng đến kinh doanh xăng dầu và kinh doanh vận tải xăng dầu.

- Chủ trương điều độ vận tải tập trung và đấu thầu vận tải của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam sẽ tạo ra những thuận lợi, thách thức mới đối với công tác kinh doanh vận tải của Công ty.

- Tiếp tục đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ và chia sẻ về thị phần kinh doanh nhất là thị trường kinh doanh xăng dầu cả trong và ngoài ngành.

Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định các chỉ tiêu nhiệm vụ, định hướng và giải pháp cơ bản trong năm 2024 và các năm tới như sau:

II- Định hướng trong năm 2024 và các năm tới

1. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường vận tải xăng dầu và tìm kiếm phát triển lĩnh vực vận tải khác. Tiếp tục đầu tư hiện đại hóa đoàn phương tiện.

2. Đẩy mạnh công tác phát triển hệ thống các cửa hàng xăng dầu, gia tăng lợi ích khác từ các Cửa hàng xăng dầu.

3. Tiếp tục làm tốt công tác quản trị nội bộ: Quản trị nguồn nhân lực, quản trị chi phí và giá thành để tăng hiệu quả kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Bảo đảm an toàn lao động, an toàn PCCC, an toàn giao thông.

5. Nâng cao trình độ và bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

III- Các chỉ tiêu cơ bản năm 2024

1- Doanh thu kế hoạch : 1.286,014 tỷ đồng; bằng 106% năm 2023.

2- Lợi nhuận kế hoạch trước thuế : 28,070 tỷ đồng bằng; 71% năm 2023.

3- Lợi nhuận sau thuế : 22,456 tỷ đồng bằng; 71% năm 2023.

4- Tỷ lệ chi trả cổ tức (bằng tiền hoặc CP thưởng): 15% ; bằng 50% năm 2023.

5- Tổng giá trị đầu tư : 88,030 tỷ đồng.

IV- Các nhóm giải pháp năm 2024

1. Nhóm giải pháp về thị trường, thị phần vận tải: Quản trị tốt thị phần hiện có (Giữ vững và gia tăng thị phần, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, tiết giảm chi phí, nâng cao

hiệu quả trong kinh doanh); tìm kiếm thị trường mới, sẵn sàng đáp ứng chủ trưởng điều độ vận tải DOC của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam; Đầu tư đổi mới cơ cấu đoàn phương tiện.

2. Phát triển kinh doanh xăng dầu: Năm 2024 phấn đấu tăng thêm 01 cửa hàng xăng dầu mới và tăng trưởng sản lượng tại các CHXD hiện có; Đẩy mạnh kinh doanh hàng hóa khác.

3. Phát triển kinh doanh dịch vụ tiện ích tại các CHXD (thay xăm lốp, bình điện, dầu nhờn, ...).

4. Nhóm giải pháp về quản trị nội bộ:

- Tăng cường quản trị năng suất phương tiện, năng suất lao động, quản trị chi phí sửa chữa phương tiện và chất lượng phương tiện vận tải.

- Rà soát việc triển khai thực hiện các quy chế, quy định quản trị nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và khắc phục các tồn tại qua kiểm tra.

- Rà soát, điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật các quy trình quản lý.

- Tiếp tục tìm kiếm các nguồn vốn có lãi suất thấp và ổn định.

- Điều động sắp xếp bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với chủ trương khoán trong kinh doanh vận tải và kinh doanh xăng dầu. Phấn đấu giảm tỷ trọng lao động gián tiếp trên tổng số cơ cấu lao động.

- Đưa ra các giải pháp về kiểm soát kỹ thuật xe, bia rượu, tốc độ, giờ làm việc để giảm thiểu mất an toàn giao thông.

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, đi đôi với xử lý nghiêm minh để hạn chế, tiến tới đẩy lùi các vi phạm phải xử lý kỷ luật trong CBCNV.

5. Phát huy các sáng kiến trong SXKD. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (hoàn thiện phần mềm quản trị mới) và các công nghệ quản lý, điều hành tiên tiến để nâng cao chất lượng quản trị trong toàn Công ty.

6. Duy trì và phát triển các hợp đồng liên kết kinh doanh có hiệu quả; kiểm soát hoạt động tại Công ty P-AUTO, tiếp tục chỉ đạo người đại diện vốn tại P.auto nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Công ty và có giải pháp thu hồi, bảo toàn vốn khi năm 2024 hết thời hạn thuê đất tại P-AUTO.

Hội đồng Quản trị chân thành cảm ơn sự chỉ đạo tạo điều kiện của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, của các đơn vị trong

Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, sự ủng hộ giúp đỡ của quý vị cổ đông và toàn thể CBCNV trong Công ty đã giúp HĐQT hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Kính chúc các Quý vị Đại biểu và Quý vị cổ đông sức khỏe và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn !

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI
PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐHĐCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

PETROLIMEX

BÁO CÁO

Về việc: Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 – Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TM và vận tải Petrolimex Hà Nội ngày 06/4/2023 về việc thông qua kế hoạch về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và kết quả hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty;

Căn cứ Quy chế quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý tại Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội ban hành theo Quyết định số 125/QĐ- HĐQT-PETAJICOHN ngày 23/11/2023 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2023 (Do ROE đạt được là 21,8% nên quỹ lương, thù lao tăng thêm so với phương án đã trình Đại hội cổ đông năm 2023), cụ thể như sau:

1. Quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2023 là: 1.464.120.000 đồng.

2. Quỹ lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát năm 2023 là: 1.038.828.000 đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 796.800.000 đồng.
- Tổng thù lao của thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm là: 242.028.000đồng.

(Có Phương án cụ thể về quyết toán QTL và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS kèm theo)

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023

A. Các chỉ tiêu cơ bản

- **Lợi nhuận sau thuế:** thực hiện **31 730 209 758 đồng**
- **Vốn chủ sở hữu:** bình quân **145 622 547 553 đồng**
- **Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu** **21.8%**

B. Quỹ tiền lương, thù lao

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản BQ (đ/th)	Mức lương/thù lao thực hiện BQ với ROE=20% (đ/th)	Quỹ lương/thù lao thực hiện tăng thêm (với ROE tăng thêm 1,8%)	Tổng quỹ lương/thù lao được hưởng (đ)	Tiền thưởng bằng 1,5 tháng lương BQTH (trđ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)*2	(6)=(4)*0,5*1,8	(7)=(3)*(5)*12th+(3)*(6)	(8)=(7)/12*1,5
I	**Hội đồng quản trị**					**1 464 120 000**	**183 015 000**
1	**Chủ tịch HĐQT**						
-	Chủ tịch HĐQT	1	39 600 000	79 200 000	35 640 000	986 040 000	123 255 000
-	Kiêm nhiệm						
2	**Thành viên HĐQT**						
-	Chuyên trách						
-	Kiêm nhiệm	3	6 400 000	12 800 000	5 760 000	478 080 000	59 760 000
II	**Ban Kiểm soát**					**1 038 828 000**	**129 854 000**
1	**Trưởng ban Kiểm soát**						
-	Chuyên trách	1	32 000 000	64 000 000	28 800 000	796 800 000	99 600 000
2	**Thành viên Ban Kiểm soát**						
-	Chuyên trách						
-	Kiêm nhiệm	2	4 860 000	9 720 000	4 374 000	242 028 000	30 254 000
III	**Ban điều hành**					**3 993 960 000**	**499 245 000**
-	Giám đốc (kiêm TV HĐQT)	1	35 600 000	71 200 000	32 040 000	886 440 000	110 805 000
-	Phó GĐ	3	32 000 000	64 000 000	28 800 000	2 390 400 000	298 800 000
-	Kế toán trưởng	1	28 800 000	57 600 000	25 920 000	717 120 000	89 640 000
	Tổng cộng					**6 496 908 000**	**812 114 000**

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐHĐCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024.

Kính gửi: Các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty;

Căn cứ Quy chế quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý tại Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội ban hành theo Quyết định số 125/QĐ- HĐQT-PETAJICOHN ngày 23/11/2023 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024, cụ thể như sau:

1.Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, của BKS:

* Tổng quỹ lương và thù lao của HĐQT năm 2024 kế hoạch là: **1.234.800.000 đồng.**

* Tổng quỹ lương và thù lao của BKS năm 2024 kế hoạch là: **876.120.000 đồng.**

(Có phương án chi tiết trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 kèm theo)

2. Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2024: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ Công ty năm 2025 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét, thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2024

- **Lợi nhuận sau thuế kế hoạch: 22.456 tỷ đồng**
- **Vốn chủ sở hữu: 150.000 tỷ đồng**
- **Tỷ suất LN sau thuế trên vốn chủ sở hữu 15%**

B. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản BQ (đ/th)	Mức lương/ thù lao BQ tăng thêm 1,5 mức cơ bản nếu đạt KH lợi nhuận (đ/th)	Quỹ lương/thù lao thực hiện tăng thêm 3 tháng lương (với 13%≤ROE<16%)	Tổng quỹ lương, thù lao kế hoạch (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (5)*(3)*12th+(6)	(7)
I	**Hội đồng quản trị**					**1 234 800 000**	Trình ĐHĐCĐ
1	**Chủ tịch HĐQT**						
-	Chủ tịch HĐQT	1	39 600 000	59 400 000	118 800 000	831 600 000	
-	Kiêm nhiệm						
2	**Thành viên HĐQT**						
-	Chuyên trách						
-	Kiêm nhiệm	3	6 400 000	9 600 000	57 600 000	403 200 000	
II	**Ban Kiểm soát**					**876 120 000**	Trình ĐHĐCĐ
1	**Trưởng ban Kiểm soát**						
-	Chuyên trách	1	32 000 000	48 000 000	96 000 000	672 000 000	
2	**Thành viên Ban Kiểm soát**						
-	Chuyên trách						
-	Kiêm nhiệm	2	4 860 000	7 290 000	29 160 000	204 120 000	
III	**Ban điều hành**					**3 368 400 000**	BC ĐHĐCĐ
-	Giám đốc	1	35 600 000	53 400 000	106 800 000	747 600 000	Kiêm TV HĐQT
-	Phó GĐ	3	32 000 000	48 000 000	288 000 000	2 016 000 000	
-	Kế toán trưởng	1	28 800 000	43 200 000	86 400 000	604 800 000	
	Tổng cộng					**5 479 320 000**	

* Quỹ lương/thù lao kế hoạch xác định bằng 1,5 mức lương cơ bản. Quỹ lương thực hiện quyết toán theo Quy chế lương và căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn (ROE), số lao động, thời gian làm việc thực tế.

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐHĐCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội năm 2024.

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 06 tháng 04 năm 2023;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt; Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2023.

II. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	**Lợi nhuận thực hiện năm 2023**	**39.812.785.479**	I= 1a + 1b
1a	Lợi nhuận hoạt động KD năm 2023	39.812.785.479	
1b	Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		
1c	Lợi nhuận chịu thuế TNDN	40.412.878.605	
II	**Quỹ phát triển khoa học và CN**		
III	**Thuế TNDN**	**8.082.575.721**	III= 1c x % (thuế)
3a	Từ hoạt động kinh doanh		3a= III - 3b
3b	Thuế TNDN từ lãi CLTG chưa TH		3b= 1b x %
IV	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối**	**31.730.209.758**	
V	**Phân phối lợi nhuận**	**31.730.209.758**	
5a	Chi trả cho đơn vị liên kết	126.000.000	
5b	Chia cổ tức (30%/Vốn điều lệ) Thời gian t/h: từ tháng 4/2023	21.980.583.000	(Cổ tức bằng tiền 7.326.861 CP .Không tính 67 CP quỹ)
5c	Quỹ đầu tư phát triển	2.529.699.633	
5d	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.000.000.000	
5e	Quỹ thưởng BQL điều hành công ty	812.114.000	
g	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau	4.281.813.125	Bao gồm 50% TN khác từ hạch toán phân bổ lốp: 4.281.813.125 đ

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thành

Mẫu số 4

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PETROLIMEX

Hà nội, Ngày 17 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI NĂM 2023

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên/nhiệm kỳ năm…)

Kính thưa: *- Các quý vị Đại biểu*
- Các quý vị Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty CP Thương mại và Vận tải Petrolimex (Công ty); Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

- Thống nhất xây dựng kế hoạch triển khai chương trình công tác năm 2023;
- Tổ chức thu thập thông tin, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác giám sát và phân tích Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính định kỳ.
- Thực hiện thẩm định, phân tích và đánh giá kết quả kinh doanh, công tác quản trị của Công ty;
- Phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ kiểm tra công tác quản lý và đánh giá về kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch;
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ, phân tích tuổi nợ, công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán;
- Kiểm tra công tác quản lý tại các chi nhánh, CHXD và đội xe;
- Tham dự các cuộc họp và có ý kiến tham gia với Hội đồng quản trị Công ty.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

PHẦN II
KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I/ Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	**Tổng tài sản**			**231.732**
1	Tài sản ngắn hạn	Tr đồng		130.468
2	Tài sản dài hạn	Tr đồng		101.264
3	Lợi thế thương mại	Tr đồng		0
II	**Tổng nguồn vốn**			**231.732**
1	Nợ phải trả	Tr đồng		79.105
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr đồng		152.627
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr đồng		0
III	**Khả năng thanh toán**			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần		2,0
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần		1,9
IV	**Cơ cấu nguồn vốn**			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%		34
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%		66
V	**Khả năng sinh lợi**			
	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng		31.730
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%		21,8
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%		13,8
VI	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	đồng		4.331

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

- Sản lượng xăng dầu tiêu thụ: 43.355 m3, tấn đạt 107% KH và bằng 117% so với cùng kỳ;
- Sản lượng vận tải: gần 221 triệu m^3km, bằng 122% so KH và bằng 103% so với cùng kỳ;
- Doanh thu: đạt 1.202 tỷ đồng, đạt 106% KH, bằng 100% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế: đạt 39.812 triệu đồng đạt 159% KH, bằng 127% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận sau thuế: đạt 31.730 triệu đồng đạt 155% KH, bằng 128% so với cùng kỳ;
- Tỷ suất LNST trên vốn điều lệ bình quân: đạt 43%;

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông phê duyệt, cụ thể như sau:

- Sản lượng vận tải đạt 122% KH; Sản lượng xăng dầu tiêu thụ đạt 107% KH;
- Lợi nhuận trước thuế 39.812 triệu đồng đạt 159% KH, lợi nhuận sau thuế đạt 31.730 triệu đồng đạt 155% KH; tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ bình quân đạt 43%; tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH bình quân đạt 21,8%;
- Cổ tức dự kiến chi trả: 30%;

Kết quả của 2 lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

* Lĩnh vực vận tải:

- Tổng sản lượng vận tải 2.772.191 m3,tấn; bằng 121% so KH và bằng 107% so với cùng kỳ.
- Tổng sản lượng luân chuyển của toàn Công ty đạt gần 221 triệu m^3km, bằng 122% so KH và bằng 103% so cùng kỳ.
- Nguyên nhân làm sản lượng vận chuyển và luân chuyển của Công ty tăng so với cùng kỳ do năm 2022 chịu tác động bởi đại dịch covid 19 bùng phát nghiêm trọng cùng với chính sách giãn cách xã hội làm cho sản lượng năm 2022 giảm, đặc biệt sản lượng vận chuyển và luân chuyển tăng so với cùng kỳ do sản lượng xuất bán xăng dầu của các Công ty trong hệ thống Petrolimex tăng và

do một số Công ty xăng dầu thay đổi kho nhận hàng, đường vận động hàng hóa có cự ly xa hơn dẫn đến sản lượng luân chuyển của toàn Công ty tăng so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu vận tải thực hiện đạt 434 tỷ đồng, đạt 113% KH và bằng 98% so với cùng kỳ;

- Chi phí vận tải Công ty năm 2023 là 413 tỷ đồng (bao gồm cả phần cước thuê ngoài vận chuyển và chi phí lãi vay), đạt 113% kế hoạch và bằng 100% so với cùng kỳ, tương ứng giá thành vận tải là 1868 đ/m3.km, giảm 159 đ/m3.km so với KH và giảm 67 đ/m3km so với cùng kỳ. Giá thành bình quân toàn Công ty giảm so với KH chủ yếu do:

Năm 2023 dịch Covid tạm lắng xuống nên tiết giảm chi phí liên quan đến xét nghiệm Covid; nhiều phương tiện vận tải của Công ty đã hết khấu hao, phương tiện đầu tư theo kế hoạch 2023 chưa thực hiện; mặt khác Công ty đã điều chỉnh định ngạch, đánh giá và chuẩn hóa lại để sử dụng một số chủng loại lốp phù hợp với tuyến đường hoạt động của Công ty đã làm giảm giá thành toàn Công ty đồng thời Công ty đã điều chỉnh định mức nhiên liệu và hợp lý hóa trong điều độ vận tải.

- Lợi nhuận trước thuế 21.338 tỷ đồng (đã gồm chi phí hoạt động tài chính) đạt 121 % KH.

Năm 2023, mặc dù đơn giá cước giảm mạnh do chính sách của Tập đoàn, nhưng với nhiều giải pháp quản trị về điều hành, chi phí, năng suất phương tiện, năng suất lao động, chi phí vận tải tăng giảm hợp lý và tích cực.... là nguyên nhân cơ bản tạo lợi nhuận vận tải năm 2023 tăng mạnh so với với kế hoạch.

* Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:

- Sản lượng bán xăng dầu toàn Công ty là 43.355 m3, tấn đạt 107% KH và bằng 117% so với cùng kỳ 2022; Trong đó:

+ Sản lượng bán lẻ là 43.068 m3, tấn đạt 108% KH và bằng 118% so với cùng kỳ;

+ Bán buôn/NQTM là 287 m3, tấn đạt 64% KH và bằng 66% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán xăng dầu toàn Công ty tăng do nhu cầu chung của xã hội tăng; Công ty đã có các cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, có ưu đãi cho nhóm khách hàng ổn định, nhu cầu tiêu thụ cao và sự cố gắng của các CHXD tăng cường nâng cao công tác chăm sóc, tiếp thị khách hàng nâng cao uy tín để gia tăng sản lượng.

- Chi phí kinh doanh xăng dầu toàn Cty năm 2023 về số tuyệt đối là 29,7 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch và bằng 113 % so với cùng kỳ; đánh giá theo tiêu chí Đ/L năm 2023 là 685 Đ/L đạt 105 % kế hoạch và bằng 96% so với cùng kỳ; tăng 32 đ/lít so với kế hoạch và giảm 25 đ/lít so với cùng kỳ.

Chi phí kinh doanh xăng dầu về số tuyệt đối tăng 3,4 tỷ đồng, về chỉ tiêu Đ/L giảm 25đ/l so với cùng kỳ chủ yếu do sản lượng tăng 17% so với cùng kỳ làm các chi phí trực tiếp liên quan đến sản lượng như Chi phí tiền lương, các khoản bảo hiểm, chi phí vận chuyển tăng; đặc biệt năm 2023 chi phí về thuê đất tăng so với năm 2022. Đồng thời Công ty đã tiết giảm các chi phí quảng cáo, tiếp thị, tiếp khách...

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu: 6.970 trđ đạt 116% KH và tăng cao so với cùng kỳ.

Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu năm 2023 đạt 116% kế hoạch do từ đầu quí ba năm 2023, lãi gộp tập đoàn giao đã được cải thiện làm lãi gộp bình quân năm 2023 tiệm cận dần tới lãi gộp định hướng kế hoạch, cụ thể: E5= 846đ/l; Ron 95 = 778 đ/l; Do 0,05S= 763; Do 0,001S= 742 đ/l. Bên cạnh đó năm 2023 có 38 chu kỳ thay đổi giá bán lẻ thì có 19 lần tăng giá các mặt hàng xăng, 18 lần tăng giá các mặt hàng dầu làm lợi nhuận kinh doanh bán lẻ xăng dầu tăng cao so với cùng kỳ.

- Năng suất bán lẻ đạt 45M^3/ người/tháng.

- Công tác quản lý công nợ: Công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2023 là 39.016 trđ. Trong đó: công nợ trong hạn thanh toán là 39.016 trđ, Công ty không có công nợ quá hạn thanh toán.

+ Công nợ phải thu vận tải: 36.724 trđ là công nợ của các Công ty xăng dầu trong ngành đều là công nợ trong hạn thanh toán;

+ Công nợ phải thu xăng dầu: 2.292 đều là công nợ trong hạn thanh toán.

Tình hình quản lý công nợ của Công ty tương đối ổn định, không có phát sinh công nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán mới.

3. Tình hình thực hiện Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ

- Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu KH, thu nhập bình quân của người lao động 22,8trđ đạt 124% KH, đảm bảo nguồn chi trả cổ tức cho cổ đông theo KH đề ra, đầu tư trọng điểm và hiệu quả, đúng kế hoạch, thực hiện đấu thầu theo qui định của Nhà nước và các qui chế của HĐQT.

- Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2022.

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã làm việc theo đúng điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị và theo đúng phân cấp. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 04 cuộc họp định kỳ và các phiếu xin ý kiến nhằm quyết định những vấn đề của HĐQT và triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra, các nội dung do Hội đồng quản trị quyết định; đã ban hành nghị quyết và văn bản, triển khai thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền theo thẩm quyền được phân cấp.

- Công tác định hướng hoạt động SXKD hàng năm của Hội đồng quản trị có chất lượng, nhất quán với những mục tiêu dài hạn và phù hợp với đặc điểm tình hình từng năm, tạo thuận lợi cho công tác điều hành. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoàn thiện và ban hành các qui chế quản trị nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tiếp tục chỉ đạo rà soát các qui chế quản trị để phù hợp với qui định của Pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty. Công tác quy hoạch cán bộ, bố trí cán bộ kế cận đã được HĐQT quan tâm.

5. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban giám đốc đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành chỉ tiêu KH năm 2023 trong điều kiện khó khăn có nhiều yếu tố bất lợi tác động đến hoạt động SXKD. Khối lượng công việc Ban lãnh đạo phải trực tiếp xử lý khá lớn nhưng với sự nỗ lực, trách nhiệm, nghiêm khắc xử lý các trường hợp vi phạm nội qui, qui chế cùng với sự nỗ lực của toàn thể người lao động nên Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu KH năm 2023.

- Giám đốc công ty thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị, chủ động đề xuất giải quyết những vướng mắc với HĐQT.

6. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông, thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các Phòng/Ban nghiệp vụ đã cung cấp thông tin đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ. Các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty quan tâm, đã và đang được triển khai thực hiện.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã quản lý và điều hành Công ty hoàn thành KHSXKD 2023 tạo điều kiện để thực hiện các mục tiêu phát triển doanh nghiệp an toàn và bền vững vì lợi ích chung của cổ đông, người lao động.

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 và các mục tiêu phát triển trong các năm tiếp theo, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Kiến nghị với Tổng Công ty và Tập đoàn xăng dầu Việt Nam

- Thời gian qua lãi gộp kinh doanh xăng dầu của Công ty luôn ở mức thấp và thấp hơn khá nhiều so với các Công ty trong Tổng Công ty và các đơn vị cổ phần khác thuộc Tập đoàn. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt nam xem xét cơ chế để tăng lãi gộp trong kinh doanh bán lẻ xăng dầu cho Công ty.

- Từ ngày 01/04/2023, Tập đoàn đã áp dụng bộ cước vận chuyển tạm thời cùng với tỷ lệ đơn giá cước áp dụng cho từng Cty Xăng dầu. Vậy đề nghị Tổng Công ty kiến nghị với Tập đoàn xăng dầu Việt nam xem xét sớm xây dựng và ban hành bộ cước vận chuyển mới phù hợp, đồng bộ với phân loại đường nhà nước mới ban hành nhằm đảm bảo đủ chi phí vận hành và có lợi nhuận cho Công ty.

- Đề nghị Tổng Công ty kiến nghị Tập đoàn Xăng dầu Việt nam cho các CHXD của PTC và các Công ty Cổ phần vận tải được tham gia hệ sinh thái chung của Tập đoàn nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định của Tập đoàn.

2. Kiến nghị với Công ty

- Thời gian vừa qua Cty cũng đã sửa đổi một số qui chế, qui định để phù hợp với qui định pháp lý hiện hành và yêu cầu quản lý kinh doanh. Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục rà soát và sửa đổi các quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định pháp lý hiện hành và yêu cầu đổi mới quản lý kinh doanh hiện nay.

- Có các chương trình và giải pháp cụ thể, đồng bộ để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra giám sát phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị về tăng cường phân cấp quản lý và kinh doanh, tăng cường tính chủ động và chịu trách nhiệm của các Đơn vị trực thuộc.

- Xem xét triển khai các biện pháp quản lý khách hàng mua lẻ xăng dầu với khối lượng lớn để nắm được diễn biến tăng giảm sản lượng và có các cơ chế bán hàng phù hợp, thu hút khách hàng trong xu thế cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ.

- Trong điều kiện kinh doanh ngày càng khó khăn, Công ty cần giữ vững thị trường hiện có, tiếp tục phát triển thị trường mới, tăng cường các giải pháp quản trị để nâng cao chất lượng dịch vụ... từ đó duy trì lợi nhuận, đồng thời có các giải pháp nhằm đẩy mạnh sản lượng kinh doanh xăng dầu, cụ thể:

+ Lĩnh vực vận tải: Trong bối cảnh Cty được giao nhiệm vụ vận tải chung với các Cty khác, Cty cần tăng cường các giải pháp giám sát thị phần để giữ vững thị trường được giao, tăng thị phần và phát triển thị trường mới ngoài tập đoàn; Tiếp tục quản lý tốt giá thành vận tải tăng khả năng cạnh tranh và hiệu quả thông qua các giải pháp quản lý định mức, giải pháp thị trường, ứng dụng kỹ thuật mới; tiếp tục tăng cường kiểm tra giám sát Đội xe để đảm bảo an toàn phương tiện và nâng cao chất lượng dịch vụ; Hiện tại đoàn phương tiện của Cty có rất nhiều phương tiện đã hết khấu hao, Cty cần có lộ trình đầu tư đổi mới cơ cấu đoàn phương tiện hợp lý.

+ Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: Phát triển thêm CHXD; Tổ chức tốt kinh doanh hàng hóa dịch vụ khác tại Công ty và hệ thống CHXD; Tiếp tục chú ý điều hành tồn kho, công nợ xăng dầu;

- Tiếp tục có lộ trình tăng vốn hoặc huy động vốn từ các nguồn khác để bổ sung số vốn còn thiếu, giảm áp lực về vốn vay và chi phí lãi vay.

- Tiếp tục có các giải pháp phù hợp đối với Công ty P-Auto thông qua đại diện vốn.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình ĐHĐCĐ.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty, các Quý cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao; Xin kính chúc các Đồng chí cùng các Quý vị thật nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:
- HĐTV TCty (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GĐ cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

VŨ THỊ THU HƯỜNG

Mẫu số 9

TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ XĂNG DẦU PETROLIMEX
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI PETROLIMEX HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PETROLIMEX

Hà nội, Ngày 17 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

***Kính trình*: Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Petrolimex Hà nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08 tháng 04 năm 2016;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2024;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty và ủy quyền Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Thị Thu Hường

Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**130.468.581.472**	**131.584.142.412**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**		**68.059.150.431**	**63.911.646.446**
1. Tiền	111	**5**	16.749.929.720	23.879.494.028
2. Các khoản tương đương tiền	112		51.309.220.711	40.032.152.418
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**10.036.100.184**	**10.275.616.000**
1. Chứng khoán kinh doanh	121	**9.2**	51.100.184	327.826.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	**9.3**	-	(37.210.000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	**9.1**	9.985.000.000	9.985.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**41.394.404.098**	**47.008.253.940**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	**7**	39.016.010.035	43.880.329.246
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.515.096.531	1.311.711.501
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	**6**	863.297.532	1.816.213.193
IV. Hàng tồn kho	**140**		**7.729.250.238**	**7.655.095.217**
1. Hàng tồn kho	141	**8**	7.729.250.238	7.655.095.217
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**3.249.676.521**	**2.733.530.809**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	**13.1**	934.206.126	2.719.800.413
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	8.131.335
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	**16.2**	2.315.470.395	5.599.061
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**101.263.944.623**	**96.895.533.772**
I. Tài sản cố định	**220**		**75.693.133.656**	**77.190.465.728**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	**10**	68.883.357.823	72.478.314.228
- Nguyên giá	*222*		*459.081.582.617*	*430.914.769.074*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(390.198.224.794)*	*(358.436.454.846)*
2. Tài sản cố định vô hình	227	**11**	6.809.775.833	4.712.151.500
- Nguyên giá	*228*		*7.926.357.000*	*5.802.157.000*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(1.116.581.167)*	*(1.090.005.500)*
II. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**7.276.543.908**	**8.394.632.090**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	**12**	7.276.543.908	8.394.632.090
III. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**		**1.234.355.978**	**1.111.326.855**
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	**9.4**	1.800.000.000	1.800.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	**9.5**	(565.644.022)	(688.673.145)

IV. Tài sản dài hạn khác	**260**		**17.059.911.081**	**10.199.109.099**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	**13.2**	17.059.911.081	10.199.109.099
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	**270**		**231.732.526.095**	**228.479.676.184**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**79.105.159.302**	**89.861.947.871**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**64.498.699.660**	**75.538.474.823**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	**14**	15.003.959.329	16.279.113.902
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		909.961.518	1.017.370.393
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	**16.1**	5.858.361.409	4.745.947.559
4. Phải trả người lao động	314		30.173.415.845	43.955.717.035
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	**15**	2.099.998.636	1.835.349.606
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	**17**	373.889.195	30.554.331
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	**18.1**	3.177.333.880	3.161.430.647
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6.901.779.848	4.512.991.350
II. Nợ dài hạn	**330**		**14.606.459.642**	**14.323.473.048**
1. Phải trả dài hạn khác	337	**18.2**	14.606.459.642	14.323.473.048
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**152.627.366.793**	**138.617.728.313**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**		**152.627.366.793**	**138.617.728.313**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	**19a**	73.269.280.000	73.269.280.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*73.269.280.000*	*73.269.280.000*
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414	**19**	7.112.926.857	7.112.926.857
3. Cổ phiếu quỹ	415	**19**	(804.000)	(804.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	**19**	40.515.754.178	33.441.085.128
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	**19b**	31.730.209.758	24.795.240.328
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*421a*		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	*421b*		*31.730.209.758*	*24.795.240.328*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	**440**		**231.732.526.095**	**228.479.676.184**

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Năm 2023

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**21**	**1.201.255.857.686**	**1.197.197.824.380**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	**21**	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	**10**	**21**	**1.201.255.857.686**	**1.197.197.824.380**
4. Giá vốn hàng bán	11	**22**	1.089.166.275.601	1.113.133.244.780
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**		**112.089.582.085**	**84.064.579.600**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	**23**	2.265.191.050	794.740.754
7. Chi phí tài chính	22	**24**	631.001.675	1.077.135.053
- Trong đó: chi phí lãi vay	*23*		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	**25.1**	27.823.387.111	24.443.702.657
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	**25.2**	54.871.620.212	27.754.262.442
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	**30**		**31.028.764.137**	**31.584.220.202**
11. Thu nhập khác	31	**26**	8.785.072.786	297.568.892
12. Chi phí khác	32	**27**	1.051.444	604.427.963
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	**40**		**8.784.021.342**	**(306.859.071)**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**		**39.812.785.479**	**31.277.361.131**
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	**29**	8.082.575.721	6.482.120.803
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	**60**		**31.730.209.758**	**24.795.240.328**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**30**	**4.331**	**2.466**

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Công ty CP thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội